

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Gói cung cấp: Quan trắc môi trường định kỳ năm 2026

Hiện tại công ty chúng tôi đang có nhu cầu thực hiện chương trình quan trắc môi trường định kỳ năm 2026. Kính mời nhà cung cấp nghiên cứu báo giá có đủ điều kiện và năng lực mời nhà cung cấp báo giá, nội dung như sau:

BẢNG DỊCH VỤ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

TT	Tên hàng hoá và dịch vụ	Yêu cầu thực hiện
1	Quan trắc môi trường định kỳ năm 2026	1. Khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng sản xuất của các Dự án; xác định các vị trí, thông số, số lượng mẫu quan trắc, tần suất quan trắc. 2. Tiến hành quan trắc môi trường theo quy định (lấy mẫu, bảo quản mẫu, vận chuyển mẫu, ...). 3. Phân tích các chỉ tiêu, thông số theo đúng Giấy phép môi trường, Đăng ký môi trường và ĐTM đã được phê duyệt. 4. Tổng hợp số liệu, phân tích đánh giá chất lượng môi trường. 5. Lập báo cáo kết quả quan trắc môi trường định kỳ theo quy định. Nội dung chi tiết thực hiện theo bản “Chương trình quan trắc môi trường định kỳ năm 2026” số 133/CTr-CTQ ngày 28/01/2026, (Kèm theo thông mời báo giá này)

Yêu cầu:

1. Thời gian thực hiện: Năm 2026, tiến độ thực hiện theo “Chương trình quan trắc môi trường định kỳ năm 2026” số 133/CTr-CTQ ngày 28/01/2026, (Kèm theo thông mời báo giá này)

2. Địa điểm thực hiện: Công ty cổ phần xi măng Tân Quang – VVMI, tổ dân phố Trảng Đà 5, phường Nông tiến, tỉnh Tuyên Quang.

3. Hiệu lực của báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá

- Báo giá gửi về Công ty cổ phần xi măng Tân Quang – VVMI, trước ngày 06/02/2026, người nhận Nguyễn Lê Hoàng phòng KHVT SĐT 0862 823 323 hoặc Thư điện tử phongKHVT.CTQ@gmail.com

Trân trọng!.

Nơi nhận:

<https://ximangtanquang.com.vn/>

Lưu VT, H⁰ (3)

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Dự

Mẫu báo giá**NHÀ CUNG CẤP****Địa chỉ:****BÁO GIÁ**

- Kính gửi Công ty cổ phần xi măng Tân quang - VVMI

Sau nghi nghiên cứu thông báo mời báo giá được đăng tải công khai trên
<http://ximangtanquang.com.vn>

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Quan trắc môi trường định kỳ năm 2026: - Thời gian thực hiện quan trắc: + Lần 1: Trước 30/3/2026. + Lần 2: Trước 30/6/2026. + Lần 3: Trước 30/9/20256. + Lần 4: Trước 25/12/2026.	Lần	4		
Tổng					
Thuế					
Giá trị cả thuế					
<i>Bằng chữ:/.</i>					

Giá trên đã bao gồm thuế, các chi phí khác để hoàn thành công việc

1. Nhà cung cấp cam kết đáp ứng:

- Thời gian thực hiện: *[Nhà cung cấp ghi nội dung đáp ứng yêu cầu thông báo mời báo giá]*
- Địa điểm thực hiện: *[Nhà cung cấp ghi nội dung đáp ứng yêu cầu thông báo mời báo giá]*
- Nhà cung cam kết: Đảm bảo chế độ chứng từ và Hoá đơn đúng quy định

Ngày tháng năm 2026

Người báo giá



Số: 133 /CTr-CTQ

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 01 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG ĐỊNH KỲ NĂM 2026

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.
2. Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
3. Căn cứ Nghị định số 05/2025 NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
4. Căn cứ Giấy phép môi trường của Nhà máy xi măng Tân Quang công suất 2.500 tấn Clinker/ ngày, số 01/GPMT-UBND do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 04/01/2024.
5. Căn cứ Giấy phép môi trường của mỏ Đá vôi Trảng Đà cung cấp nguyên liệu cho Nhà máy xi măng Tân Quang, số 38/GPMT-UBND do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 28/12/2024.
6. Căn cứ Đăng ký môi trường cho Dự án đầu tư mỏ Sét Trảng Đà số 1435/ĐK-CTQ ngày 15/12/2025.
7. Căn cứ ĐTM Dự án đầu tư khai thác mỏ sét Trảng Đà cung cấp nguyên liệu cho nhà máy xi măng Tân Quang được phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của UBND tỉnh Tuyên Quang.
8. Căn cứ các Quy chuẩn Việt Nam về môi trường.
9. Căn cứ Kế hoạch chi phí bảo vệ môi trường thường xuyên năm 2026 đã được Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP thông qua tại văn bản số 0035/CMV-KTKH ngày 06/01/2026.

II. MỤC ĐÍCH

1. Theo dõi quan trắc số liệu của các Dự án.
2. Đánh giá được tác động ảnh hưởng của nguồn ô nhiễm phát sinh giúp Công ty ngăn chặn được những vấn đề ô nhiễm.
3. Xây dựng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm và đưa ra các biện pháp xử lý thích hợp.

III. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

1. Khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng sản xuất của các Dự án; xác định các vị trí, thông số, số lượng mẫu quan trắc, tần suất quan trắc.

2. Tiến hành quan trắc môi trường theo quy định (lấy mẫu, bảo quản mẫu, vận chuyển mẫu, ...).

3. Phân tích các chỉ tiêu, thông số theo đúng Giấy phép môi trường, Đăng ký môi trường và ĐTM đã được phê duyệt.

4. Tổng hợp số liệu, phân tích đánh giá chất lượng môi trường.

5. Lập báo cáo kết quả quan trắc môi trường định kỳ theo quy định.

IV. VỊ TRÍ, THÔNG SỐ, SỐ LƯỢNG MẪU, TẦN SUẤT QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG ĐỊNH KỲ NĂM 2026

(Theo bảng tổng hợp chi tiết đính kèm theo).

V. YÊU CẦU CÔNG VIỆC

1. Yêu cầu đối với đơn vị tư vấn thực hiện dịch vụ quan trắc, lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ năm 2026.

- Được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật.

- Đáp ứng các điều kiện về năng lực quan trắc môi trường theo Điều 91, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Các thiết bị đo, bắt mẫu tại hiện trường phải được kiểm định, hiệu chuẩn, đảm bảo độ chính xác theo đúng kỹ thuật quan trắc môi trường.

- Trong trường hợp đơn vị tư vấn không thực hiện được đầy đủ nội dung lấy mẫu, đo đạc, phân tích các chỉ tiêu, thông số quan trắc trong gói dịch vụ quan trắc môi trường định kỳ năm 2026 và phải cần đến Nhà thầu phụ thì đơn vị tư vấn phải đảm bảo rằng: Nhà thầu phụ phải có đủ năng lực, được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với các nội dung, yêu cầu công việc (phải có hồ sơ tài liệu chứng minh kèm theo).

- Bố trí nhân lực thực hiện hoạt động lấy mẫu quan trắc, đo đạc tại hiện trường phải có đủ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; đủ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của kết quả phân tích, quan trắc môi trường.

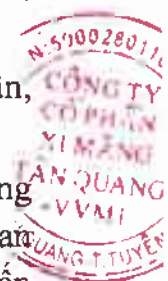
2. Yêu cầu phương pháp/ kỹ thuật quan trắc môi trường định kỳ.

Phương pháp/ kỹ thuật quan trắc môi trường thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch-Vật tư

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan lập hồ sơ thuê đơn vị tư vấn thực hiện dịch vụ quan trắc môi trường định kỳ năm 2026 đối với hoạt động của các Dự án nêu trên.



(Handwritten signature)

- Làm thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

2. Phòng Cơ điện-AT&MT

- Cử cán bộ chuyên môn giám sát quá trình thực hiện; nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành để làm căn cứ thanh quyết toán theo Hợp đồng đã ký.

- Sau khi có kết quả quan trắc, thực hiện lập phương án khắc phục các điểm/vị trí/khu vực có kết quả quan trắc các tác nhân ô nhiễm vượt ngưỡng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép (nếu có) để trình Giám đốc Công ty quyết định.

- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện phương án khắc phục các điểm/vị trí/khu vực có kết quả quan trắc các tác nhân ô nhiễm vượt ngưỡng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép (nếu có).

3. Các phòng, phân xưởng liên quan

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị tư vấn triển khai thực hiện lấy mẫu, quan trắc tại hiện trường.

- Thực hiện các biện pháp khắc phục các điểm/vị trí/khu vực có kết quả quan trắc các tác nhân ô nhiễm vượt ngưỡng Quy chuẩn Việt Nam cho phép theo phương án Công ty đã lập.

4. Các Giám đốc điều hành mỏ Đá vôi, mỏ Sét Tràng Đà.

- Chỉ đạo các Nhà thầu khai thác và cùng phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị tư vấn triển khai thực hiện lấy mẫu, quan trắc tại hiện trường.

- Thực hiện các biện pháp khắc phục các điểm/vị trí/khu vực có kết quả quan trắc các tác nhân ô nhiễm vượt ngưỡng Quy chuẩn Việt Nam cho phép theo phương án Công ty đã lập.

5. Thời gian, địa điểm.

- Thời gian thực hiện quan trắc:

+ Lần 1: Trước 30/3/2026.

+ Lần 2: Trước 30/6/2026.

+ Lần 3: Trước 30/9/20256.

+ Lần 4: Trước 25/12/2026.

(Trong quá trình tổ chức thực hiện sẽ căn cứ vào điều kiện thời tiết, tình trạng hoạt động của các Dự án, ... để điều chỉnh thời gian quan trắc phù hợp).

- Địa điểm thực hiện quan trắc: Tổ dân phố Tràng Đà 5, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

6. Nguồn kinh phí.

Trích từ nguồn chi phí cho công tác bảo vệ môi trường thường xuyên năm 2026 của Công ty./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Cty (3a, b/c);
- Phòng KH-VT (3a, t/h);
- Phòng CĐ-AT&MT (3a, t/h);
- Lưu: VT, Trường().l

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY
CƠ ĐIỆN
TÂN QUANG
TUYÊN QUANG
VNM

Nguyễn Trọng Dự

BẢNG TỔNG HỢP
VỊ TRÍ, THÔNG SỐ, SỐ LƯỢNG MẪU, TẦN SUẤT QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG ĐỊNH KỲ NĂM 2026
(Kèm theo Chương trình quan trắc môi trường định kỳ năm 2026, số 133 /CTr-CTQ ngày 28/01/2026 của Công ty)

I. DỰ ÁN NHÀ MÁY XI MĂNG TÂN QUANG CÔNG SUẤT 2.500 TẤN CLINKER/NGÀY

1. Quan trắc, giám sát chất lượng môi trường nguồn thải

Loại mẫu	Nguồn thải/ Vị trí quan trắc	Chỉ tiêu/ thông số quan trắc, phân tích	Số mẫu quan trắc	Tần suất quan trắc	Ghi chú
Tiếng ồn	Tại vị trí Nhà dân gần nhất (trong khoảng thời gian từ 06h÷21h và từ 21h÷06h)	Tiếng ồn	02 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
Độ rung	Tại vị trí Nhà dân gần nhất (trong khoảng thời gian từ 06h÷21h và từ 21h÷06h)	Độ rung	02 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
Nước thải	Sau hệ thống xử lý nước thải tập trung của Nhà máy (trước khi xả vào nguồn tiếp nhận sông Lô)	pH, lưu lượng, TSS, COD, TS, BOD ₅ , As, Pb, Cd, Hg, NO ₃ ⁻ , SO ₄ ²⁻ , PO ₄ ³⁻ , Coliform	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	

II. DỰ ÁN MỎ ĐÁ VÔI TRÀNG ĐÀ CUNG CẤP NGUYÊN LIỆU CHO NHÀ MÁY XI MĂNG TÂN QUANG

1. Quan trắc, giám sát chất lượng môi trường các nguồn thải

Loại mẫu	Nguồn thải/ Vị trí quan trắc	Chỉ tiêu/ thông số quan trắc	Số mẫu quan trắc	Tần suất quan trắc	Ghi chú
Nước thải	01 điểm xả thải tại Tô dân phố Tràng Đà 3, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang	pH, TSS, TDS, BOD ₅ , sunfua (tính theo H ₂ S), NH ₄ ⁺ , NO ₃ ⁻ , dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, PO ₄ ³⁻ , coliform	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc X = 2416914, Y = 418392

Không khí	Khu vực bốc xúc đá	Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, tổng bụi lơ lửng, SO ₂ , CO, NO ₂	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
	Tuyến đường vận chuyển đá trong mỏ	Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, tổng bụi lơ lửng, SO ₂ , CO, NO ₂	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
	Nhà điều hành	Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, tổng bụi lơ lửng, SO ₂ , CO, NO ₂	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
Tiếng ồn	Tại vị trí Nhà dân gần nhất (trong khoảng thời gian từ 06h÷21h và từ 21h÷06h)	Tiếng ồn	02 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	
Độ rung	Tại vị trí Nhà dân gần nhất (trong khoảng thời gian từ 06h÷21h và từ 21h÷06h)	Độ rung	02 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	

III. DỰ ÁN MÔ SẾT TRÀNG ĐÀ CUNG CẤP NGUYÊN LIỆU CHO NHÀ MÁY XI MĂNG TÂN QUANG

1. Quan trắc, giám sát chất lượng môi trường các nguồn thải

Loại mẫu	Nguồn thải/ Vị trí quan trắc	Chỉ tiêu/ thông số quan trắc	Số mẫu quan trắc	Tần suất quan trắc	Ghi chú
Khí khu vực khai thác	Khu vực khai thác	Tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, bụi tổng, độ rung, CO, SO ₂ , H ₂ S, NO ₂	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc theo Sơ đồ trong ĐTM
	Khu vực khai thác trung tâm	Tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, bụi tổng, độ rung, CO, SO ₂ , H ₂ S, NO ₂	01 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	

2. Quan trắc, giám sát chất lượng môi trường xung quanh

ĐTM

ị trí lấy
c theo
ĐTM

ị trí lấy
c theo
ĐTM

ị trí lấy
c theo
ĐTM

ị trí lấy
c theo
ĐTM

Loại mẫu	Nguồn thải/ Vị trí quan trắc	Chỉ tiêu/ thông số quan trắc	Số mẫu quan trắc	Tần suất quan trắc	Ghi chú
Nước ngầm	02 hộ gia đình gần khu vực mỏ	pH, SS, nhiệt độ, độ màu, độ dẫn điện, DO, COD, BOD ₅ , tổng nito, tổng photpho, mùi vị, dầu mỡ và các dẫn xuất, As, Pb, Hg, Fe, Cu, coliform	02 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc theo Sơ đồ trong ĐTM
Nước mặt	03 vị trí tại mương thoát nước khu vực và các ao hồ quanh khu vực mỏ	pH, SS, nhiệt độ, độ màu, độ dẫn điện, DO, COD, BOD ₅ , tổng nito, tổng photpho, mùi vị, dầu mỡ và các dẫn xuất, As, Pb, Hg, Fe, Cu, coliform	03 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc theo Sơ đồ trong ĐTM
Khí xung quanh	04 vị trí tại khu vực đường dẫn cầu Tân Hà; Khu dân cư phía Tây Bắc mỏ; Khu dân cư phía Tây mỏ; Khu dân cư phía Đông của mỏ	Tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, bụi tổng, độ rung, CO, SO ₂ , H ₂ S, NO ₂	04 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc theo Sơ đồ trong ĐTM
Đất	03 vị trí	Độ ẩm, pH, MgO, CaO, Al ₂ O ₃ , Fe ₂ O ₃ , SO ₄ ²⁻ , Fe, Cu, Pb, Cd, Mn, Al	03 mẫu/ lần	03 tháng/ lần	Tọa độ các vị trí lấy mẫu quan trắc theo Sơ đồ trong ĐTM